

*

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVC, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG***Tháng: 11 /2025*

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXSNV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
I	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND xã, phường						
1	Nguyễn Thị Thu Hà	89	90				
2	Cấp phó						
2.1	Đặng Văn Thịnh	90	89	X			
II	Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường						
1	Lê Thị Thuộc	89	89		X		
2	Phạm Văn Kiên	86	86		X		
3	Hoàng Văn Thủy	90	88	X			
4	Nguyễn Thu Hà	90	88	X			
5	Đỗ Châu Anh	83	83		X		
6	Nguyễn Thị Huyền	85	85		X		
7	Nguyễn Thị Hoa	90	88	X			
8	Lê Thành Tâm	88	88		X		
9	Lê Thị Hà	88	88		X		
10	Đỗ Thị Xuân	88	88		X		



11	Nguyễn Thị Thùy	87	87		X		
12	Nguyễn Thị Bích Hạnh	87	87		X		
13	Nguyễn Thị Minh Hải	88	88		X		
14	Nguyễn Thị Vân	83	83		X		
15	Nguyễn Thị Nga	88	88		X		
16	Tường Thị Trang	89	89		X		
17	Nguyễn thị Thương	88	88		X		
18	Phùng Thị Dinh	86	86		X		
19	Nguyễn Thị Tuyết	88	88		X		
20	Vũ Thảo Linh	86	86		X		
21	Vũ Thảo Nhung	88	88		X		
22	Lê Phương Thảo	88	88		X		
23	Trịnh Thị Thảo	88	88		X		
24	Nguyễn Thị Hạnh	88	88		X		
25	Quách Thị Bích Mai	88	88		X		
26	Đặng Cẩm Ly	88	88		X		
27	Bùi Thị Hương	90	88	X			
28	Chu Thị Thắm	88	88		X		

29	Nguyễn Thị Hoàng Hà	89	88		X		
30	Phạm Thị Tuyết Lan	90	89	X			
31	Hàn Thị Cẩm Tú	88	88		X		
32	Hoàng Thị Yến	87	87		X		
III Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị							
1	Trịnh Kiều Trang	85	85		X		
2	Phạm Thị Thúy Hà	89	48		X		

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Thúy Hà

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Thúy Hà

